

Số: 20 /KH-MNXHTT

Hua Thanh, ngày 8 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023 – 2024

A. CĂN CỨ ĐỀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thực hiện kế hoạch số: 1374- KH-UBND ngày 21/08/2020 của UBND huyện Điện Biên triển khai thực hiện kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng trên địa bàn huyện Điện Biên về tiếp tục thực hiện nghị quyết hội nghị trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu, công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh Chuyên đề toàn khóa năm 2022: "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức; phong cách Hồ Chí Minh về đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, cải thiện an sinh xã hội, khơi dậy khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no hạnh phúc cho Nhân dân"

- Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023 - 2024 của ngành Giáo dục với chủ đề năm học là "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm"

- Căn cứ Quyết định số 2363/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND huyện Điện Biên ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện Điện Biên;

- Căn cứ quyết định số: 76/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên huyện Điện Biên V/v giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển lĩnh vực GD&ĐT các xã thuộc huyện năm 2023 (năm 2023-2024); QĐ số: 2410/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2023 của UBND huyện Điện Biên V/v giao số lớp, số học sinh, số lượng người làm việc cho các đơn vị trường học thuộc huyện Điện Biên năm học 2023-2024;

- Căn cứ công văn số 1040/PGDĐT - GDMN ngày 6 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023 – 2024; Văn bản số 1057/PGDĐT-CM ngày 8/9/2023 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2023-2024.

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC

I. Thực trạng của nhà trường

1. Về quy mô trường lớp, học sinh:

- Tổng số: 01 trường (không có điểm trường)
- + Học sinh mẫu giáo: 204 h/s
- + Học sinh nhà trẻ: 100 h/s

+ Học sinh học 2 buổi/ ngày, ăn bán trú: 304 học sinh

2. Về đội ngũ

- Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên 27 đ/c

Trong đó: Ban GHI 3 đ/c, Giáo viên giảng dạy: 21 đ/c, Nhân viên: 3 đ/c.

- Có 2 tổ chuyên môn: Tổ mẫu giáo đơn – nhà trẻ; Tổ mẫu giáo ghép

- Có 1 tổ văn phòng

- Chi bộ: gồm 15 Đảng viên (1 chi bộ độc lập)

3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tổng diện tích toàn trường: 4421m²;

- Trường có đủ đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị tối thiểu phục vụ cho công tác chăm sóc và giáo dục trẻ

- Tổng số phòng học: 14 phòng; Trong đó: Phòng kiên cố: 9 phòng, bán kiên cố 5 phòng.

- Sân chơi: 6 (1 trung tâm và 5 điểm trường)

- Có công trình vệ sinh riêng cho trẻ trai, trẻ gái, cán bộ giáo viên.

II. Thuận lợi khó khăn

1. Thuận lợi

100% cán bộ giáo viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ chuẩn, trên chuẩn. Đội ngũ giáo viên nhiệt tình trong công tác, đoàn kết gắn bó trong nội bộ, có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề mến trẻ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Tập thể cán bộ giáo viên trong nhà trường luôn đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Nhà trường đã có chi bộ riêng, số Đảng viên trong chi bộ là 15 đ/c, hầu hết đội ngũ đảng viên là những giáo viên nòng cốt có năng lực, gương mẫu, có tinh thần trách nhiệm, phát huy vai trò của mình trong từng lĩnh vực công tác, luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Trẻ được hưởng các chế độ chính sách của Đảng, nhà nước hỗ trợ cho học sinh mẫu giáo vùng đặc biệt khó khăn, học sinh dân tộc, học sinh có hoàn cảnh khó khăn như: Chế độ hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm học phí; hỗ trợ bữa ăn trưa cho trẻ em 3, 4, 5 tuổi và hỗ trợ của “Quỹ trẻ nghèo vùng cao” cho trẻ Nhà trẻ và trẻ mẫu giáo không được hưởng chế độ ăn trưa của Nhà nước.

Hệ thống phòng học ở 6/6 điểm trường đã được đầu tư xây dựng kiên cố, bán kiên cố tại các địa điểm thuận tiện cho trẻ đến trường; các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học ở tất cả các điểm trường, lớp học được trang bị khá đầy đủ.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên, của Đảng Ủy, HĐND, UBND xã Hua Thanh, sự phối kết hợp của các ban ngành, đoàn thể, trường các thôn bản và sự ủng hộ của đông đảo cha mẹ học sinh trong toàn xã.

1.2. Khó khăn

Trường nằm trên địa bàn xã biên giới có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo ở mức cao với gần 50% hộ nghèo và gần 10% hộ cận

nghèo, đời sống dân trí nhân dân phần đa còn thấp, do vậy việc huy động các nguồn lực đóng góp cho giáo dục mầm non còn chưa nhiều.

Trường có 02 điểm trường nằm cách xa trung tâm trên 20 km, giao thông đi lại khó khăn, nhất là vào mùa mưa lũ; thiếu nước vào mùa khô nên ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ.

Diện tích phòng học ở một số lớp nhà trẻ còn chưa đảm bảo theo quy định do số học sinh nhà trẻ tăng cao song không có quỹ đất để xây thêm lớp.

Năng lực chuyên môn nghiệp vụ, khả năng linh hoạt, sáng tạo, đổi mới phương pháp dạy học của một số giáo viên trẻ còn hạn chế.

Trường có 97,4% số trẻ là con em dân tộc thiểu số gồm: Thái, H'mông, Khơ Mú với 5/14 lớp học ghép nhiều độ tuổi, những trẻ dân tộc mới ra lớp vốn tiếng Việt còn hạn chế nên nhận thức của trẻ chậm, không đồng đều.

Trường có 5 điểm lẻ do vậy trong công tác quản lý đôi lúc còn gặp khó khăn trong công tác chuyên môn và các hoạt động phong trào thể dục thể thao.

C. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC CỦA NĂM HỌC TRƯỚC

1. Huy động và duy trì số lượng trẻ

- Nhà trường đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, huy động trẻ trong độ tuổi mầm non ra lớp:

+ Số lớp: 14, có 5 điểm trường lẻ

+ Kế hoạch đầu năm huyện giao: 14 lớp: 322 học sinh; Thực hiện 14 lớp với 322 học sinh, duy trì 100% số lượng học sinh đến cuối năm học. Trong đó có 6 nhóm trẻ: 105 học sinh; 8 lớp mẫu giáo với 217 học sinh (trong đó MG 3-4 tuổi 59, MG 4-5 tuổi 73, MG 5-6 tuổi 85 học sinh). Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 58,8%, huy động trẻ mẫu giáo là 100% số trẻ trên địa bàn.

+ Làm tốt công tác tuyên truyền các bậc phụ huynh đưa trẻ đến trường, duy trì số lượng 322/322 trẻ đạt 100 %

2. Chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ

*** Chất lượng chăm sóc:**

- Tổ chức ăn bán trú tại trường cho 100% trẻ, xây dựng thực đơn theo mùa và chế độ ăn cho trẻ tại trường được bảo đảm dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện nghiêm túc bảo đảm an toàn thực phẩm đối với bếp ăn cơ sở giáo dục.

- Nhà trường đã xây dựng Quy chế số 89/QC-MNXHT ngày 12/9/2022 về việc phối hợp với Trạm y tế xã Hua Thanh chăm sóc sức khỏe cho học sinh năm học 2022-2023, ra Quyết định số 100/QĐ-MNXHT ngày 20/9/2022 về việc thành lập BCĐ phòng chống covid -19 năm học 2022-2023, xây dựng các phương án khi có dịch Covid-19 xảy ra trên địa bàn xã Hua Thanh.

- Nhà trường đã triển khai thực hiện công tác y tế trường học theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT cho 100% Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19. Thực hiện các biện pháp phòng dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới. Xây dựng các phương án xử lý tình huống khi có dịch bệnh xảy ra tại trường học.

- Thực hiện tốt các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định.

- Làm tốt công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi ở các lớp.

- 100% trẻ được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng và khám sức khỏe định kỳ, kết quả:

+ Cân nặng: Kênh BT: 314/322 cháu đạt 97,5%; Suy DD nhẹ cân 6/322 cháu chiếm 1,86%; Suy DD nhẹ cân mức độ nặng: 2/322 chiếm 0,6%.

+ Chiều cao: Kênh BT: 313/322 cháu đạt 97,2%; Suy DD thể thấp còi: 7/322 cháu chiếm 2,2%; Suy DD thể thấp còi mức độ nặng: 2/322 chiếm 0,6%.

+ Cân nặng theo chiều dài/chiều cao: Kênh bình thường 321/322 tỷ lệ 99,7%; SDD thể gầy còm 1/322 chiếm 0,3%, SDD thể gầy còm mức độ nặng: Không.

*** Chất lượng giáo dục:**

+ Bề ngoan: 322/322 cháu đạt 100%

+ Bề sạch: 322/322 cháu đạt 100%

+ Bề chăm: 316/322 cháu đạt 98,1%

+ 100% trẻ hoàn thành các mục tiêu chương trình GDMN, trong đó trẻ 5 tuổi có 85/85 trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. 105/105 trẻ nhà trẻ được đánh giá tròn tháng đạt $105/105=100\%$.

*** Tổ chức giao lưu cấp trường, cấp huyện**

- Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch 97/KH-MNXHT ngày 20/9/2022 kế hoạch thực hiện Chương trình "Tôi yêu Việt Nam". Tổ chức thành công Giao lưu "Tôi yêu Việt Nam" cấp trường kết quả: 3 giải nhất; 4 giải nhì; 2 giải ba. Tham gia giao lưu "Tôi yêu Việt Nam" cấp huyện 2 nội dung kết quả: 1 giải nhì; 1 giải ba.

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa trẻ được vui chơi trải nghiệm từ đó phát huy được tính tích cực ham học hỏi ở trẻ như: Trải nghiệm tết Trung thu, tết Nguyên Đán, Lễ hội mùa hè....

3. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

- Thực hiện tốt công tác PCGDMNTNT trên địa bàn xã, tích cực tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chuẩn PCGDMNTNT theo Nghị định 20/2014 của Chính Phủ, thông tư 07/2016 của Bộ GD&ĐT. Duy trì xã đạt các điều kiện, tiêu chuẩn PCGDMNTNT cấp huyện, cấp tỉnh.

4. Chất lượng đội ngũ giáo viên.

- Nhà trường luôn làm tốt việc bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong nhà trường hàng tháng tổ chức sinh hoạt ít nhất 2 lần/ tháng nội dung tập trung vào những nội dung mới, khó và những hạn chế của giáo viên. Tổ văn phòng tổ chức sinh hoạt ít nhất 1 lần/tháng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, dự giờ thăm lớp kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên, thực hiện chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ, việc thực hiện chuyên đề điểm xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- Giáo viên thực hiện nghiêm túc công tác chuyên môn, soạn giảng đầy đủ luôn tích cực đổi mới công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Kết quả: Tổng số giáo viên trực tiếp giảng dạy: 21 đ/c

- Kết quả đánh giá, xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: Tổng số giáo viên 21, có 21 giáo viên được đánh giá, xếp loại, trong đó, đạt mức tốt 13/21 tỷ lệ 61,9%; khá 8/21 tỷ lệ 39,1%.

+100% giáo viên có báo cáo cải tiến đổi mới phương pháp chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Số CBGVNV có chứng chỉ tin học A,B là 26 đ/c

- Số CBGV soạn bài bằng máy vi tính và ứng dụng CNTT là 24/24 đ/c.

-100% giáo viên có trình độ trên chuẩn.

- Kết quả đánh giá, xếp loại theo chuẩn hiệu trưởng trường mầm non: Tổng số CBQL 3, có 3/3 CBQL được đánh giá, xếp loại trong đó đạt mức tốt 3 /3 tỷ lệ 100%).

5. Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc Gia

Nhà trường đã duy trì, giữ vững, dần hoàn thiện các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục mầm non đạt chuẩn quốc gia; Thực hiện việc cập nhật, lưu giữ minh chứng đầy đủ, khoa học. Làm tốt công tác tham mưu và xã hội hóa giáo dục cho nhà trường để sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất hoàn thiện tiêu chuẩn 3 theo thông tư 19/2018/TT-BGDĐT Thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

6. Kết quả thi đua năm học 2022-2023

+ Tập thể nhà trường được UBND tỉnh Điện Biên công nhận là tập thể LĐXS; được UBND tỉnh tặng bằng khen.

+ Tổ chức công đoàn đạt CĐCS vững mạnh được LĐLĐ huyện tặng giấy khen.

+ Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh hoàn thành Xuất Sắc nhiệm vụ

Trường với Tổng số 27/27 đ/c đạt danh hiệu lao động tiên tiến đạt tỷ lệ 100%, trong đó có 6 đề tài sáng kiến được UBND Huyện công nhận, trong đó có 5 đ/c đạt CSTĐ cấp Huyện; 4 đ/c được UBND huyện tặng giấy khen.

IV. CHỈ TIÊU PHÂN ĐÁU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỤ THỂ NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua

a. Chỉ tiêu:

a) Chỉ tiêu

- 100% CBGV, nhân viên tham gia đầy đủ các cuộc vận động và phong trào thi đua; không vi phạm đạo đức nhà giáo; Tích cực xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, trường học có đời sống văn hóa tốt.

- 100% CBGV-NV đăng ký thi đua đầu năm; LĐTT 100%, CSTĐ trên 10%; trường phân đấu đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, các tổ chức đảng và đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM chuyên đề *"Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, cải thiện an sinh xã hội, khơi dậy khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no hạnh phúc cho Nhân dân"*.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ GD&ĐT: Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2019 về nâng cao đạo đức nhà giáo; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 22/4/2019 quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Quy tắc ứng xử trong trường học.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua, tạo động lực thúc đẩy các hoạt động trong nhà trường. Phát động các đợt thi đua hưởng về các ngày lễ lớn trong năm, chào mừng 41 năm kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2023), kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh trách nhiệm của CBGV, NV trong công tác và nêu gương đạo đức nhà giáo. Ngăn ngừa đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Tiếp tục thực hiện quan điểm chỉ đạo của bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo 3 yêu cầu đối với bậc học mầm non *"Trẻ em đến lớp được yên vui, thầy cô công tác được yên tâm, cha mẹ gửi con được yên lòng"*.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp hoạt động giữa chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường phát huy nguồn nội lực và ngoại lực từng bước xây dựng và phát triển nhà trường một cách bền vững.

2. Quy mô trường, lớp, huy động và duy trì số lượng trẻ

a) Chỉ tiêu

- Đảm bảo chỉ tiêu huyện giao: Số lớp: 14 lớp, 304 học sinh, trong đó nhà trẻ 05 nhóm, 100 học sinh, mẫu giáo 9 lớp, 204 học sinh.

- Duy trì 100% trẻ ra lớp, tỷ lệ chuyên cần đạt trên 98%.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục nâng cao tiêu chí phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi, duy trì bền vững, tiến tới chuẩn bị các điều kiện cần và đủ cho phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo vào những năm học tiếp theo.

- Phân loại đối tượng học sinh, quan tâm đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh có nhu cầu đặc biệt.

- Đổi mới và thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của các bậc phụ huynh, chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc phối kết hợp với các nhà trường huy động trẻ ra lớp.

- Giao chỉ tiêu huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp, ký cam kết số lượng học sinh. Gắn trách nhiệm giáo viên phụ trách đội bán và giáo viên chủ nhiệm với công tác huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp. Đẩy mạnh các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ ra lớp, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch huyện giao năm 2023-2024. Lấy kết

qua huy động và duy trì số lượng học sinh làm chỉ tiêu đánh giá thi đua hàng tháng của lớp và cá nhân.

- Quan tâm đến học sinh dân tộc: Đảm bảo 3 đủ cho 100% trẻ trong trường MN
- Thực hiện đúng, đủ các chế độ chính sách cho trẻ. Làm hồ sơ, chi trả kịp thời đầy đủ mọi chế độ chính sách, công khai minh bạch, không để nhầm hoặc bỏ sót trẻ nào đảm bảo quyền lợi của trẻ.

3. Chất lượng chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

3.1. Công tác đảm bảo an toàn cho trẻ

a. Chỉ tiêu:

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về cả thể chất và tinh thần, không xảy ra bệnh dịch và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Trường đạt "Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích".

b. Nhiệm vụ và các giải pháp:

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Chỉ thị 505/CT- BGDĐT ngày 20/2/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục; thông tư 45/2021/TT-BGDĐT xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong trường mầm non.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ. Tiếp tục bồi dưỡng kiến thức phòng chống bạo lực học đường; chú trọng hướng dẫn giáo viên mầm non xử lý các tình huống sự phạm, đảm bảo an toàn cho trẻ trong nhà trường.

- Thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; kịp thời phát hiện, chỉ đạo tu sửa, bổ sung, khắc phục những yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

- Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ. Thường xuyên kiểm tra giám sát nguy cơ và phòng tránh bạo lực học đường.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trong trường mầm non.

3.2. Công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

a. Chỉ tiêu

- Trường học an toàn.

- 100% trẻ được cân đo và theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng 3 lần và sức khỏe định kỳ ít nhất 2 lần/năm. Không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong trường mầm non.

+ Cân nặng BT 98% trở lên.

+ Chiều cao BT 98% trở lên.

+ Cân nặng theo chiều dài/chiều cao 98% trở lên.

- Bé sạch: 304/304 đạt 100 %

- 100% trẻ vệ sinh cá nhân sạch sẽ, có đủ quần áo, giày dép

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, luôn phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ coi đây là mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của công tác chăm sóc giáo dục trẻ tại trường.

Chỉ đạo giáo viên tạo không khí thân mật cho trẻ như ở nhà, tạo cảm giác yên ổn cho trẻ khi trường mầm non, không được gò ép, dọa nạt, phê phán trẻ, đặc biệt chăm các cháu mới đến lớp và các cháu có nhu cầu đặc biệt.

- Triển khai có hiệu quả các nội dung tăng cường công tác phối hợp liên ngành và gia đình trẻ nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non trong bối cảnh dịch bệnh; Hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và phòng chống một số bệnh dịch thường gặp trong cơ sở GDMN...

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong trường mầm non: thành lập Ban chăm sóc sức khỏe cho trẻ, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, xây dựng kế hoạch hoạt động cả năm học và kế hoạch cụ thể hàng tháng.

- Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế triển khai các biện pháp thăm khám, theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. Bổ sung các thiết bị, đồ dùng, thuốc phục vụ cho hoạt động y tế trường học. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng CBQL, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định 105/2020/NĐ-CP của Thủ tướng chính phủ ngày 08/9/2020 quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ MG theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính Phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Hợp đồng thực phẩm với những cơ sở có giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm. Xây dựng thực đơn theo mùa, cho trẻ ăn đúng thực đơn, đảm bảo khẩu phần ăn, thường xuyên thay đổi món ăn, quản lý tốt bữa ăn cho trẻ. Tăng cường quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ ở trường/điểm trường; ưu tiên sử dụng thực phẩm sạch, tươi, mới, sẵn có tại địa phương, sử dụng luôn trong ngày. Làm tốt công tác tăng gia đảm bảo rau sạch cung cấp cho bếp ăn tập thể tại trường mầm non.

- Huy động các nguồn lực đầu tư CSVC, thiết bị, đồ dùng phục vụ tổ chức bữa ăn bán trú, bảo đảm các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm và thân thiện, phù hợp với trẻ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền tới các phụ huynh về kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, kết hợp với phụ huynh chăm sóc và phòng chống bệnh cho trẻ. Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để

phòng, chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý, phòng chống bệnh dịch, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất. Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp thực tiễn, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tăng cường công tác truyền thông, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ở nhà.

- Xây dựng khẩu phần ăn hợp lý cho trẻ; cân đối tiêu chuẩn chế độ ăn của trẻ trong ngày mức tiền ăn phù hợp với giá cả trên thị trường tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh trong việc chăm sóc, giáo dục con theo khoa học; tổ chức tốt công tác vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai tài chính hàng ngày, kiểm tra, giám sát của Hội phụ huynh trong việc thực hiện chế độ ăn hàng ngày của trẻ nhằm đảm bảo dân chủ, khách quan. Công khai chế độ ăn, thực đơn hàng ngày trên bảng thông báo.

- Xây dựng kế hoạch chăm sóc riêng đối với trẻ suy dinh dưỡng, trẻ béo phì và kiểm tra sức khỏe cho trẻ suy dinh dưỡng hàng tháng; Quản lý hồ sơ theo dõi sức khỏe của trẻ đảm bảo khoa học. Công khai kết quả cân nặng, chiều cao, sức khỏe của trẻ, thường xuyên phối hợp với cha mẹ trẻ phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi và béo phì.

- Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm, các bếp ăn thực hiện đầy đủ các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm (Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế).

- Ban giám hiệu tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ của các cơ sở GDMN; khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ. Thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác vệ sinh đồ dùng, đồ chơi ở các lớp, vệ sinh môi trường.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy theo văn bản chỉ đạo tăng cường thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy trong các cơ sở giáo dục.

3.3. Chất lượng giáo dục (Chương trình GDMN, hội thi, đánh giá trẻ...)

a, Chỉ tiêu

- 100% giáo viên các lớp thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chương trình giáo dục của nhà trường.

- 100% CBGV đổi mới hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, tiếp tục thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”,

- Bé khỏe bé ngoan đạt trên 85%.

- Bé chăm đạt trên 98%; Bé ngoan 304/304 đạt 100%;

- Kết quả các lĩnh vực phát triển ở 5 lĩnh vực đối với trẻ mẫu giáo đạt trên 97% ; 100% trẻ nhà trẻ được đánh giá tròn tháng.

- 100% trẻ học 2 buổi/ngày theo Chương trình GDMN và 100% trẻ dân tộc thiểu số đến trường được tăng cường tiếng Việt.

- Tham gia giao lưu cấp trường, cấp cụm đạt hiệu quả cao. Tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm thiết thực, phong phú.

b, Nhiệm vụ và giải pháp

- Quán triệt những nội dung, yêu cầu mới trong chương trình giáo dục mầm non sửa đổi, bổ sung; Hướng dẫn chi đạo một số nội dung công tác quản lý, thực hiện chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung theo hướng dẫn của phòng GD&ĐT.

- Xây dựng và phát triển chương trình nhà trường, địa phương, nhu cầu, khả năng của trẻ. Hướng dẫn tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả chuyên đề điểm về xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm. Triển khai số: 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm phong phú sáng tạo phù hợp với nhu cầu, khả năng, hứng thú của trẻ, điều kiện của nhà trường và bối cảnh địa phương...

- Tiếp tục nâng cao chuyên đề phát triển vận động, phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội phù hợp với bối cảnh địa phương. Thực hiện có hiệu quả các nội dung bồi dưỡng hè vào thực tiễn quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ: Nâng cao năng lực sáng tạo và cảm thụ nghệ thuật cho trẻ mầm non thông qua hoạt động tạo hình; giáo dục kỹ năng tiền học đường cho trẻ khuyết tật học hoàn nhập tại trường mầm non; bồi dưỡng năng lực giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ trong các cơ sở giáo dục MN; tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành và phát triển biểu tượng toán cho trẻ em; giáo dục kỹ năng sống; Giáo dục cảm xúc tích cực thông qua các hoạt động thực hành, trải nghiệm trong các cơ sở GDMN, phát triển nhận thức, phát triển thẩm mỹ phù hợp với bối cảnh địa phương. Tổ chức chuẩn bị cho trẻ em mẫu giáo trong cơ sở giáo dục mầm non sẵn sàng học đọc, học viết theo hướng liên thông với chương trình lớp 1 tiểu học.

- Đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, chú trọng đổi mới môi trường giáo dục tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 551/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND huyện Điện Biên về *Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số huyện Điện Biên giai đoạn 2021-2025*. Tiếp tục lồng ghép nội dung giáo dục trẻ theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong các hoạt động giáo dục trẻ giáo dục trẻ phù hợp với chủ đề, khả năng nhận thức của trẻ, thực tiễn của nhà trường và bối cảnh địa phương.

- Thực hiện tốt Kế hoạch số 796/KH-PGDĐT ngày 26/7/2021 của phòng GD&ĐT về thực hiện *Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" huyện Điện Biên giai đoạn 2021-2025*, đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực

tiền địa phương. Tập trung vào nội dung xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, lồng ghép thực hiện các quy định về trường học an toàn trong dịch bệnh, rủi ro, thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục quan tâm thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, phát triển năng khiếu và ứng dụng các phương pháp dạy học của các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới trong quá trình thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục trẻ. Kiểm tra thường xuyên việc theo dõi, đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ đảm bảo tính chính xác, làm cơ sở điều chỉnh kế hoạch, chương trình giáo dục của nhà trường cho phù hợp với khả năng của trẻ em.

- Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất đáp ứng các điều kiện nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ; Xây dựng môi trường tạo nhiều điều kiện cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm, thực hành, sáng tạo.

- Tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện đảm bảo Quyền trẻ em. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giúp mọi người và cộng đồng nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

- Phối kết hợp với phụ huynh tổ chức các hội thi của cô và trẻ, gắn kết trách nhiệm giữa gia đình và nhà trường.

- Tích cực đổi mới nội dung và hình thức bồi dưỡng chuyên môn theo nghiên cứu bài học và xây dựng cộng đồng học tập.

- Tổ chức tốt giao lưu "Tài năng của bé" cấp trường, giao lưu cấp cụm đạt hiệu quả, chất lượng.

3.4. Công tác giáo dục dân tộc, giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập

a, Chỉ tiêu

- Huy động trên 57% trẻ dân tộc từ 3-36 tháng, 100% trẻ 3-5 tuổi ra lớp

- 100% trẻ dân tộc được học và tăng cường tiếng Việt và đảm bảo đủ chế độ chính sách do nhà nước quy định.

b, Nhiệm vụ và giải pháp

- Tăng cường quản lý Giáo dục dân tộc, nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc.

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với Giáo dục dân tộc

- Phối hợp với chính quyền địa phương các tổ chức đoàn thể huy động tối đa trẻ dân tộc ra lớp. Quan tâm đến những trẻ dân tộc có nhu cầu đặc biệt tổ chức giáo dục hòa nhập hiệu quả.

4. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi

a, Chỉ tiêu

- Phấn đấu duy trì và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi năm 2023, cụ thể:

+ Bố trí đủ giáo viên có trình độ trên chuẩn và đạt chuẩn khá, tốt chuẩn NNGVMN dạy lớp 5 tuổi, dạy lớp ghép có trẻ 5 tuổi.

+ 2 lớp MG 5 tuổi, 4 lớp MG ghép có trẻ 5 tuổi có đủ phòng học, trang thiết bị phục vụ chăm sóc giáo dục trẻ.

+ Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và được học bán trú tại trường. 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

b, Nhiệm vụ và giải pháp

- Phân công nhiệm vụ người theo dõi công tác PCGDMNTNT:

+ CBQL kiêm nhiệm công tác phổ cập: 01

+ Giáo viên kiêm nhiệm công tác phổ cập: 02

- Tham mưu với Ban chỉ đạo cấp xã, phối kết hợp với các trường trên địa bàn xã để điều tra, vận động phụ huynh đưa trẻ ra lớp. Mỗi giáo viên 01 bản đội điều tra chính xác số trẻ trong độ tuổi; Cập nhật thông tin chính xác và hoàn thành hồ sơ đúng thời gian quy định.

- Tuyên truyền phối hợp với thôn bản vận động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp.

- Rà soát trẻ trong độ tuổi được hưởng các chế chính sách, đảm bảo không bỏ sót đối tượng. Phân loại đối tượng học sinh, quan tâm đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, hoàn cảnh đặc biệt.

- Phân công lựa chọn đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 tuổi có chuyên môn từ khá trở lên, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

- Ưu tiên đầu tư phòng học, trang thiết bị đầy đủ đáp ứng với nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ 5 tuổi.

- Triển khai cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên

5.1. Giáo dục tư tưởng, chính trị cho đội ngũ

a, Chi tiêu

- 100% CBGV-NV có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh; có các kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức Nhà giáo; Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Thực hiện nghiêm túc nội quy quy chế của nhà trường. Giữ vững khối đoàn kết nội bộ, không có đơn thư khiếu nại tố cáo.

- 100% tham gia nhiệt tình tham gia các phòng trào vào cuộc vận động do ngành, nhà trường và địa phương phát động.

b, Nhiệm vụ và giải pháp

- Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ, giữ vững khối đoàn kết nội bộ. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng và thực hiện nghiêm bộ Quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT. Công khai Bộ Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục trên trang thông tin điện tử hoặc niêm yết tại bảng tin của cơ sở giáo dục. Nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo, đối xử bình đẳng với mọi trẻ.

- Khuyến khích và điều kiện để đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý nâng cao trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn, chuẩn nghề nghiệp GVMN đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với CBQL, GV và nhân viên.

- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

5.2. Các hoạt động chuyên môn của giáo viên

a, Chỉ tiêu

- 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn và trên chuẩn trong đó chuẩn 21/21=90,4%;

- Giáo viên dạy giỏi các cấp: 13/21 giáo viên đạt 61,9%. Trong đó:

+ Giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt 7/21 đ/c.

+ GVĐG cấp huyện 6 đ/c.

+ GVĐG cấp tỉnh 01 đ/c.

+ Giáo viên đạt loại khá 8/21 giáo viên, tỷ lệ 38,1%.

+ Giáo viên TB: 0.

+100% giáo viên có báo cáo cải tiến đổi mới phương pháp chăm sóc và giáo dục trẻ.

- 100% CBGV hoàn thành kế hoạch BDTX.

b, Nhiệm vụ và giải pháp

- Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch số 394/KH-PGDĐT ngày 02/5/2019 của phòng GD&ĐT Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non trên địa bàn huyện Điện Biên, giai đoạn 2019-2025. Phát triển và nâng cao vai trò của đội ngũ CBQL, giáo viên mầm non cốt cán trong hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo và CBQL tại địa phương. Thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cá nhân, trường.

- Phân công nhiệm vụ và sử dụng hiệu quả biên chế hiện có.

- Chú trọng bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên theo yêu cầu vị trí việc làm.

- Thực hiện nghiêm túc các chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 và các chế độ, chính sách khác đối với CBQL, giáo viên và nhân viên. Thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP và kế hoạch của huyện, phòng.

- Quan tâm, tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng, hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp, đảm bảo việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp và đảm bảo trình độ đào tạo chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019.

- Làm tốt công tác nêu gương điển hình tiên tiến, kịp thời biểu dương đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong phong trào thi đua.

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung bồi dưỡng thường xuyên thường cho đội ngũ CBQL, GV, NV ứng dụng hiệu quả và thực tiễn công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Chủ động xây dựng kế hoạch tăng cường giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm

phương pháp giáo dục mầm non của các trường chất lượng cao, nâng cao năng lực tổ chức hoạt động giáo dục theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm và tăng cường trải nghiệm của trẻ.

- Tổ chức hiệu quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, xây dựng cộng đồng học tập trong trường mầm non dựa trên sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học và phù hợp với thực tế của nhà trường.

5.3. Đánh giá xếp loại chuẩn HT, PHT, chuẩn nghề nghiệp GVMN

a. Chỉ tiêu

- 21/21=100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non loại khá trở lên (Tốt: 13; khá: 8).

- Đánh giá xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng 3/3 đồng chí đạt khá và tốt.

- 100% CB, GV, NV được đánh giá công chức viên chức theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP, phần đầu đạt 100% xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên trong đó có trên 90% hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về công tác đánh giá, xếp loại công chức, viên chức đảm bảo chính xác, khách quan.

- Tổ chức đánh giá theo đúng quy trình và tiêu chuẩn quy định tại Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non và thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, đánh giá viên chức theo nghị định 90/2020/NĐ-CP.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và nâng cao chất lượng đội ngũ phù hợp với xu thế phát triển của nhà trường.

- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội do ngành, địa phương tổ chức, tổ chức các phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm và có hình thức động viên khen thưởng kịp thời đối với đội ngũ cán bộ giáo viên tạo động lực thúc đẩy phát triển chất lượng đội ngũ.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy

a. Chỉ tiêu

-100% CBQL, giáo viên ứng dụng CNTT vào quản lý và giảng dạy. Xây dựng kho tư liệu trực tuyến chia sẻ hướng dẫn cha mẹ trẻ dạy học có hiệu quả tại nhà.

- 100% giáo viên thực hiện nâng cao hiệu quả UDCNTT trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

- Thực hiện công khai giáo dục theo đúng quy định.

- Cập nhật các phần mềm cơ sở dữ liệu, phần mềm phổ cập đầy đủ, kịp thời, chính xác. Triển khai phòng học, phòng họp trực tuyến hiệu quả.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ; trong lưu trữ, sử dụng hồ sơ sổ sách chuyên môn, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức, gây áp lực cho giáo viên.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành Giáo dục, giai đoạn 2023-2024; tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương.

- Tiếp tục tạo điều kiện cho đội ngũ tham gia các khóa nâng cao khả năng CNTT. Đưa nội dung ứng dụng hiệu quả ứng dụng CNTT trong dạy học trên phần mềm điện thoại thông minh.

- Thực hiện tốt nội dung công khai theo quy định trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

- Tham mưu bổ sung cơ sở vật chất, tham gia bồi dưỡng kỹ thuật và tập huấn lại cho giáo viên cốt cán sử dụng phòng học phòng họp trực tuyến.

- Triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu về trẻ em, đội ngũ vào phần mềm cơ sở dữ liệu của ngành, nâng cao hiệu quả thống kê, tổng hợp

- Tiếp tục xây dựng các video hướng dẫn phụ huynh thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và vui chơi cùng con tại nhà trong thời gian trẻ không đến trường do dịch bệnh, thiên tai.

- Xây dựng Kế hoạch truyền thông giáo dục và đào tạo năm học 2023 -2024. Chủ động viết tin bài phản ánh về các hoạt động giáo dục tiêu biểu đăng trên website của nhà trường và gửi ít nhất 01 tin/tháng về Phòng GDĐT thông qua chuyên môn cấp học. Phối hợp với các cơ quan truyền thông để cung cấp thông tin, tổ chức tuyên truyền về các hoạt động giáo dục tại nhà trường.

7. Công tác khảo thí và quản lý chất lượng giáo dục mầm non

a, Chỉ tiêu

- Đối với học sinh

+ 100% các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc việc đánh giá sự phát triển của trẻ cập nhật thông tin hồ sơ đánh giá đầy đủ, khoa học.

+ Giao lưu "Tài năng của bé" cấp trường 14/14 lớp; Các lớp MG có trẻ tham gia giao lưu cấp cụm đạt hiệu quả.

+ Kiểm tra chất lượng cuối năm trẻ 5 tuổi bàn giao cho tiểu học.

b, Nhiệm vụ và giải pháp

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc đánh giá thực hiện chương trình giáo dục nhà trường xây dựng kế hoạch, tiêu chí, công cụ đánh giá sát thực, hiệu quả, lưu minh chứng đầy đủ.

- Giáo viên thực hiện tốt việc đánh giá sự phát triển của trẻ nhằm không ngừng nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Xây dựng kế hoạch giao lưu thông báo tới toàn thể cán bộ giáo viên.

- Phát động phong trào thi đua giỏi sáng xuyên suốt cả năm học, sau mỗi đợt thi đua có tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm, khen thưởng động viên kịp thời.

- Giao nhiệm vụ cụ thể cho từng giáo viên, tổ trưởng, người phụ trách tổ khối theo nội dung công việc được giao.

- Tổ chức tốt các hoạt động giao lưu trong năm đúng kế hoạch, đánh giá khách quan, công bằng theo đúng Điều lệ, kiểm tra đánh giá chất lượng giáo viên học sinh nghiêm túc, khách quan, công bằng, kịp thời rút kinh nghiệm và có kế

hoạch bồi dưỡng, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc trong việc thực hiện chương trình giáo dục nhà trường; tích hợp nhiều phần thi thuộc nhiều lĩnh vực phát triển của trẻ có trọng tâm, vừa sức.

- Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân đặc biệt là cha mẹ trẻ trong việc hỗ trợ, phối hợp tổ chức giao lưu cho trẻ ở các cấp.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua tạo động lực cho CBGV-NV trong nhà trường xây dựng và phát triển nhà trường.

8. Kiểm định chất lượng GDMN và xây dựng trường chuẩn Quốc gia

Tiến hành kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ 1 sau 5 năm vào tháng 12/2023.

b, Nhiệm vụ và giải pháp

- Nâng cao hiệu quả làm việc của tổ khảo thí kiểm định chất lượng giáo dục. Phân công cụ thể cho từng thành viên trong tổ khảo thí và kiểm định chất lượng. Thu thập minh chứng đề nghị đánh giá ngoài.

- Chủ động, tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch phát triển giáo dục, các biện pháp cụ thể để thực hiện mục tiêu giáo dục mầm non của địa phương

- Tuyên truyền tới cộng đồng, nhân dân và đặc biệt là cha mẹ trẻ tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia và giám sát các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường nhằm thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục của nhà trường và không ngừng nâng cao các tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng mức độ 2.

- Tiếp tục rà soát, nâng cao các tiêu chí của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

9. Công tác tuyên truyền về GDMN, xã hội hóa giáo dục

a, Chỉ tiêu

- Huy động 100% trẻ mẫu giáo và 57% trẻ nhà trẻ trên địa bàn ra lớp.

- Trường có ít nhất 01 tin bài/1 học kỳ về hoạt động của trường mình (gửi về Phòng để biên tập đăng tải trên Website của Phòng Giáo dục và Đào tạo; Khuyến khích các tin bài, video về hội thi, các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, hoạt động cho trẻ khám phá trải nghiệm), 14/14 lớp có góc tuyên truyền.

- 100% phụ huynh tham gia đóng góp các khoản thu đã thỏa thuận đầu năm học, đóng góp đồ dùng, đồ chơi cho trẻ học tập, mỗi phụ huynh tham gia ít nhất 2 công lao động/năm.

b, Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thông tin tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, ngành Giáo dục về đổi mới và phát triển GDMN; các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; những hoạt động nổi bật của cấp học; khuyến khích sáng kiến, kinh nghiệm chuyên môn, kiến thức nuôi dạy trẻ; những tấm gương xã hội hóa giáo dục.

- Thực hiện tốt công tác truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cha mẹ trẻ, chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc phối hợp với các nhà trường huy động trẻ ra lớp, đi học chuyên cần; phối hợp thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tăng cường sự hỗ trợ, giám sát của cộng đồng đối với việc thực hiện các hoạt động của các cơ sở GDMN.

- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chế độ chính sách hỗ trợ cho học sinh như hỗ trợ ăn trưa các độ tuổi mẫu giáo, hỗ trợ chi phí học tập đối với con hộ nghèo, trẻ mẫu giáo ở xã vùng III. (Triển khai các nghị định 86/NĐ-CP ngày 6/6/2018; Nghị định 06/2018 ND-CP ngày 5/1/2018;...) ích lợi của việc đưa trẻ đến trường; cách nuôi, dạy con theo khoa học; phối hợp với nhà trường nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực phát triển GDMN. Tăng cường các giải pháp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019-2025

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT.

- Tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các cơ sở GDMN

- Đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh để làm tốt công tác huy động trẻ ra lớp, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Vận động phụ huynh đóng góp ngày công lao động tạo cảnh quan trường lớp.

- Làm tốt công tác công khai theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT, Thông tư ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân: Công khai các hoạt động của nhà trường, chế độ sinh hoạt của trẻ, công khai chế độ học sinh, quyết toán công khai các khoản thu xã hội hóa giáo dục...

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả các góc tuyên truyền tại nhóm, lớp, đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ từng địa phương. Tăng cường kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức tuyên truyền ở các trường/lớp mầm non và đưa vào tiêu chí thi đua.

- Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn các trường thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các bậc cha mẹ trẻ sử dụng có hiệu quả kho tư liệu hướng dẫn phụ huynh thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và vui chơi cùng con tại nhà trong thời gian trẻ không đến trường do dịch bệnh, thiên tai. Sử dụng bộ công cụ ELM hướng dẫn trẻ đọc viết và làm quen với toán tại nhà, tận dụng môi trường và hoàn cảnh có thực giáo dục trẻ hiệu quả tại nhà. Tăng cường

tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số và chuẩn bị cho trẻ em mẫu giáo trong cơ sở giáo dục mầm non sẵn sàng học đọc, học viết theo hướng liên thông với chương trình lớp 1 tiểu học.

10. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi

a. Chỉ tiêu

- 100% tài sản, trang thiết bị nhà trường được quản lý và sử dụng đúng mục đích, hiệu quả.

- Phân đấu hoàn thiện tiêu chí về cơ sở vật chất của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Rà soát các tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 tham mưu với cấp trên và địa phương cấp kinh phí trang cấp đồ dùng đồ chơi đồng thời thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục tập trung hoàn thiện các hạng mục sau:

+ Tu sửa đường nước, đường điện, hệ thống cửa, tường lớp học, sân chơi, hiên chơi. Nhà vệ sinh, xây tường bao, khu rửa tay, hệ thống cống rãnh. Tiếp tục vẽ tranh tường làm mới hệ thống biểu bảng. Cải tạo phòng nghệ thuật.

+ Xây dựng môi trường trải nghiệm cho trẻ theo tiêu chí môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Tăng cường môi trường tiếng Việt.

+ Cải tạo hệ thống vườn cây, bổ sung hệ thống chậu hoa, cây cảnh. Quy hoạch lại sân chơi, cải tạo làm thư viện trường mầm non.

+ Tu sửa bàn ghế, rút giường hư hỏng, đồ dùng đồ chơi, bổ sung đồ chơi phòng thể chất, các thiết bị đồ dùng phục vụ bán trú và các đồ dùng khác. Mua mới xoong, nồi rổ giá, dao, thớt, xô, chậu nhà bếp...

- Tham mưu cấp trên trang cấp máy tính, máy chiếu, loa và cho trẻ hoạt động chung hiệu quả.

- Tiếp tục xây dựng khu trải nghiệm cho trẻ nhà trẻ và mẫu giáo.

- Nâng cấp hoàn thiện các hạng mục cơ sở vật chất trường lớp theo thông tư 13/2020-TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 V/v ban hành quy định, tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Tham mưu với cấp trên đảm bảo kinh phí mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; rà soát, phân loại đồ dùng, đồ chơi có thể dùng lại, sửa chữa hoặc mua sắm thay thế, bảo đảm đủ thiết bị dạy học theo quy định. Quản lý tốt việc bảo quản, sử dụng tài sản, thiết bị tránh lãng phí.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng, đồ chơi thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng, đồ chơi.

- Quản lý chặt chẽ các nguồn thu, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong nhà trường, phối kết hợp với Hội cha mẹ học sinh để thu, chi đúng quy định và hợp lý.

- Tích cực tham mưu với lãnh đạo ban ngành các cấp quan tâm đầu tư kinh phí cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất trường lớp, thiết bị đồ dùng đồ chơi.

VI. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH

.....
.....
.....
.....

Hua Thanh, ngày 8 tháng 9 năm 2023

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT
TRƯỜNG PHÒNG**



Dặng Thị Ngọc Hà

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Thanh Huệ

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG
Năm học 2023-2024

<i>Tháng/ năm</i>	<i>Chủ đề</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Người thực hiện</i>
8/2023	Chào mừng Cách mạng tháng 8	1. Trả phép, phân công nhiệm vụ cho CBGV.	HT
		2. Học bồi dưỡng chính trị và các nội dung bồi dưỡng hè cốt cán	BGH, tổ trưởng, y sĩ, NV nấu ăn
		3. Dọn vệ sinh, tu sửa trường lớp, làm bảng biểu, ĐDDC, trang trí lớp.	CBGVNV
		4. Kiểm tra CSVC chuẩn bị cho năm học mới, tham mưu với UBND xã các biện pháp tu sửa nâng cấp CSVC.	BGH
		5. XD kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2023-2024, Hiệu trưởng ra các loại quyết định.	HT, BGH
		6. Hoàn thành việc ký kết các hợp đồng: nấu ăn, mua bán thực phẩm.	Kế toán, HT
		7. Bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng chuyên môn đại trà	BGH-GV-NV
		8. Kiểm tra công tác tuyển sinh, công tác điều tra phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.	BGH
		9. Công tác chuyên môn: - Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình nhà trường, Thẩm định kế hoạch nhà trường. - Xây dựng kế hoạch SHCM các tổ chuyên môn của trường, duyệt kế hoạch SHCM.	PHT, TT, GV cốt cán
9/2023	Chào mừng Quốc khánh 2/9, khai giảng năm học mới	1. Kiểm tra sức khỏe trẻ; khám sức khỏe đầu năm cho trẻ. (Điền vào sổ sức khỏe).	Y sỹ kết hợp y tế xã
		2. Đón trẻ tựu trường ngày 31/8/2023, chuẩn bị công tác khai giảng - Thực hiện chương trình từ ngày 11/9/2023.	Các lớp
		3. Khai giảng năm học mới (5/9/2023)	CBGVNV
		4. XD kế hoạch, Họp đại diện hội cha mẹ học sinh của trường và các lớp	HT
		5. Tiếp tục xây dựng các kế hoạch năm học, ra các quyết định, quy chế của trường; phê duyệt kế hoạch của các đoàn thể, bộ phận.	HT
		6. Đăng ký thi đua, đề tài SK, nội dung ĐM	2 PHT
		7. Tổ chức hội nghị Công nhân viên chức và người lao động; việc tổ chức các cuộc họp, giao	BGH

		ban.	
		8. Thực hiện Quy chế công khai	HT
		9. Cân do trẻ đợt 1.	Y sĩ
		10. Rà soát chế độ học sinh từ tháng 9 đến tháng 12/2023	BGH, KT
		11. Chuyên môn: - Mẫu giáo thực hiện chủ đề: Trường MN Hua Thanh thân yêu. - Nhà trẻ thực hiện chủ đề: Bé vui đến trường - Thực hiện nhiệm vụ phổ cập - Thực hiện kế hoạch KTNB tháng 9 - Tổ chức buổi truyền thông về ATGT	2 PHT, CB,GV được phân công
10/2023	Kỷ niệm ngày thành lập Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10	1. Kiểm tra việc thực hiện dân chủ trong quản lý, điều hành.	BGH
		2. + Khảo sát GV đầu năm (tuần 1,2 tháng 10)	BGH, cốt cán
		3. Kiểm tra việc sử dụng và bảo quản tài sản thiết bị	CD
		4. Chuyên môn: - Mẫu giáo thực hiện chủ đề: Bản thân - Nhà trẻ thực hiện chủ đề: Bé biết gì về bản thân - Kiểm tra việc đánh giá trẻ theo chủ đề - Khảo sát GV đầu năm - Kiểm tra quá trình thực hiện KH chương trình giáo dục nhà trường	BGH, TT
		5. Thực hiện kế hoạch KTNB tháng 10	CB,GV được phân công
11/2023	Chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam	1. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 20/11	Ban giám hiệu
		2. Chuyên môn: - Mẫu giáo thực hiện chủ đề: Gia đình - Nhà trẻ thực hiện chủ đề: Đồ dùng đồ chơi của bé - Dự giờ bồi dưỡng CMGV. - Kiểm tra quá trình thực hiện KH chương trình giáo dục nhà trường	BGH, TT
		3. Thực hiện kế hoạch KTNB tháng 11	CB,GV được phân công
12/2023	Kỷ niệm ngày thành lập quân	1. Kiểm tra tiến độ đề tài sáng kiến, Đổi mới PPDH của CB, GV	BGH
		2. Chuyên môn: - Mẫu giáo thực hiện chủ đề: Nghề nghiệp; Những con vật bé yêu - Nhà trẻ thực hiện chủ đề: Mẹ và gia đình thân	CB, GV

	đội nhân dân Việt Nam 22/12	yêu - Kiểm tra quá trình thực hiện KH chương trình giáo dục nhà trường - Kiểm tra kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng CM nghiệp vụ - Đánh giá quá trình thực hiện KH chương trình giáo dục nhà trường	
		- Kiểm tra chất lượng giáo viên	CBQL, TT
		4. Thực hiện kế hoạch KTNB tháng 12	CB, GV được phân công
		5. Cân đo, kiểm tra sức khỏe trẻ đợt II (Điền vào sổ sức khỏe)	Y sỹ
		6. Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn phổ cập cấp tỉnh	
1/2024	Mừng đảng mừng xuân	1. Sơ kết học kỳ I, tái giảng học kỳ II. - Mẫu giáo thực hiện chủ đề: Những con vật bé yêu; Thế giới thực vật - Nhà trẻ thực hiện chủ đề: Hoa quả rau; Tết và mùa xuân	NT - CB
		2. Rà soát chế độ học sinh từ tháng 1 đến tháng 5/2024	BGH, KT
		3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm đón tết nguyên đán vui vẻ, thiết thực, ý nghĩa	
		4. Thực hiện kế hoạch KTNB tháng 1/2024	
		5. Kiểm tra quá trình thực hiện KH chương trình giáo dục nhà trường	CB, GV được phân công
		6. Giao lưu "Tài năng của bé" cấp trường	
2/2023	Mừng đảng mừng xuân	1. Chuyên môn: - Mẫu giáo thực hiện chủ đề: Tết và mùa xuân - Nhà trẻ thực hiện chủ đề: Tết và mùa xuân - Thi đồ dùng dạy học và đồ chơi cấp trường - Kiểm tra việc duy trì số lượng học sinh sau tết nguyên đán - Dự giờ bồi dưỡng CMGV - Giáo viên tham gia thi GVDG cấp tỉnh (dự kiến 13/2-31/3)	CBGV
		2. Nghỉ tết, kiểm tra duy trì sĩ số sau tết	CB-GV-HS
		2. Thực hiện kế hoạch KTNB tháng 2/2024	CB, GV được phân công
		1. Tổ chức ngày 8/3 quốc tế phụ nữ	CB, GV, NV
		2. Ôn luyện trẻ tham gia giao lưu cụm	PHT, GV
		3. Chuyên môn: - Mẫu giáo thực hiện chủ đề: Phương tiện và	BGH, GV,

3/2024	Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3	quy định giao thông; Các hiện tượng tự nhiên - Nhà trẻ thực hiện chủ đề: Những con vật đáng yêu - Dự giờ bồi dưỡng CMGV	
		4. Thực hiện kế hoạch KTNB tháng 3/2024	
		5. Cân đo theo dõi sự phát triển của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng đợt 3	CB,GV được phân công
4/2024	Kỷ niệm các ngày lễ lớn 30/4, 01/5	1. Chấm sáng kiến năm học 2023 – 2024	CB, GV, NV
		2. Chuyên môn: - Mẫu giáo thực hiện chủ đề: Các hiện tượng tự nhiên - Nhà trẻ thực hiện chủ đề: Phương tiện giao thông - Kiểm tra đánh giá xếp loại giáo viên cuối năm - Dự giờ bồi dưỡng CMGV	BGH, TT
		3. Tham gia giao lưu cấp cụm	BGH, GV
		4. Thực hiện kế hoạch KTNB tháng 4/2024	CB,GV được phân công
5/2024	Kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5	1. Thực hiện KHGD nhà trường - Mẫu giáo thực hiện chủ đề: Quê hương đất nước Bác Hồ - Nhà trẻ thực hiện chủ đề: Mùa hè bé lên MG	CB,GV được phân công
		2. Thực hiện kế hoạch KTNB tháng 5/2024. Đánh giá chất lượng trẻ cuối năm Đánh giá hiệu quả chương trình GDMN	Nguyễn Hương Giang
		3. Tuyển sinh năm học 2024 - 2025	
		4. Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên.	CD, GV
		5. Chuẩn bị chương trình văn nghệ cho lễ tổng kết năm học	PHT,GV
		6. Báo cáo thống kê tổng kết cuối năm	BGH
		7. Kiểm kê tài sản cuối năm, lập dự trù kinh phí cho sửa chữa, bổ sung	BGH, KT, BV
		8. Hợp xét thi đua khen thưởng và nộp hồ sơ thi đua về PGD	BGH
		9. Tổ chức tổng kết năm học 2023-2024	Toàn trường